

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY BẮC
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2024/DS-ST.

Ngày: 13-8-2024.

V/v: “Tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán tài sản”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Đường Thanh Chánh.**

+ Ông **Nguyễn Văn Vũ.**

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre, Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 154/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2024/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà **Lê Thị Mai L** - Sinh năm: 1968, địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn N** - Sinh năm: 1964, địa chỉ: Ấp H, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

* **Bị đơn:**

- Bà **Trần Thị T** - Sinh năm: 1960; địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (vắng mặt)

- Anh **Trương Văn M** - Sinh năm: 1981; địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông **Trương Văn M1** - Sinh năm: 1957; địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, nguyên đơn cũng như người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Nguyên đơn có bán tiệm tạp hóa, vào năm 2022, bị đơn có mua gạo, dầu ăn, nước mắm, bột ngọt, ... dùng để sinh hoạt trong gia đình hàng ngày. Tính đến đầu năm 2024, bị đơn còn thiếu nguyên đơn số tiền là 13.210.000VNĐ (mười ba triệu hai trăm mười ngàn đồng), đến ngày 07/02/2024 bị đơn có trả được 2.710.000VNĐ (hai triệu bảy trăm mười ngàn đồng), còn nợ lại 10.500.000VNĐ (mười triệu năm trăm ngàn đồng); việc bị đơn thiếu tiền được ghi nhận trong giấy thỏa thuận có bà T (mẹ ruột của anh M, vợ của ông M1), anh M ký tên, sau đó vào ngày 15/5/2024 bà Trần Thị T có ký vào giấy nhận nợ thừa nhận còn nợ của nguyên đơn số tiền là 10.500.000VNĐ (mười triệu năm trăm ngàn đồng).

Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có nghĩa vụ liên đới trả số tiền là 10.500.000VNĐ (mười triệu năm trăm ngàn đồng), không yêu cầu trả tiền lãi.

Bị đơn là bà Trần Thị T, anh Trương Văn M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trương Văn M1 vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến về các nội dung có liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Bà Lê Thị Mai L có đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán tài sản đối với bị đơn là bà Trần Thị T, anh Trương Văn M có địa chỉ tại ấp S, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre nên Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre thụ lý, giải quyết theo quy định tại các điều 26, 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn là bà Trần Thị T, anh Trương Văn M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trương Văn M1 được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 177 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhưng vắng mặt tại phiên hòa giải vào ngày 28/6/2024, đồng thời người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị không hòa giải nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại phiên tòa

lần thứ hai nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Lời trình bày của nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn về việc mua bán giữa nguyên đơn với bị đơn và số tiền mà bị đơn còn nợ nguyên đơn là phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án (giấy thỏa thuận, giấy nhận nợ ngày 15/5/2024). Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, không cung cấp văn bản trình bày ý kiến về các nội dung có liên quan đến vụ án, không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay văn bản phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã cung cấp theo thông báo giao nộp chứng cứ của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre. Từ đó có đủ cơ sở xác định được: Cho đến hiện nay bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền mua gạo, nước mắm, bột ngọt, dầu ăn, là 10.500.000VNĐ (mười triệu năm trăm ngàn đồng); số nợ trên là do bị đơn mua các nhu yếu phẩm cần thiết để phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt thiết yếu của gia đình nên người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải có nghĩa vụ liên đới trả số tiền trên cho nguyên đơn.

[4] Về tiền lãi: Nguyên đơn không yêu cầu trả tiền lãi nên ghi nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5% của số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 288, 357, 440, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 27 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các điều 5, 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. T1: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Mai L. Cụ thể:

1/ Buộc bà Trần Thị T, anh Trương Văn M và ông Trương Văn M1 có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lê Thị Mai L số tiền mua gạo, nước mắm, bột ngọt, dầu ăn, còn nợ là 10.500.000VNĐ (mười triệu năm trăm ngàn đồng). Ghi nhận bà Lê Thị Mai L không yêu cầu trả tiền lãi.

2/ Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1) Hoàn trả lại cho bà Lê Thị Mai L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là: 300.000VNĐ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004715 ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

3.2) Buộc bà Trần Thị T, anh Trương Văn M và ông Trương Văn M1 có nghĩa vụ liên đới nộp 525.000VNĐ (năm trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo đối với bản án: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre giải quyết lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

5/ Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Mỏ Cày Bắc;
- Phòng KTNV và T.H.A-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nguyễn